sòng huò

送货

verb-object phrase · deliver goods

Example Sentences

Kuài dì yuán měi tiān yào sòng huò dào hěn duō dì fang
快 递 员 每 天 要 送 货 到 很 多 地 方 。

The courier has to deliver goods to many places every day.

Zhè jiā chāo shì tí gōng miǎn fèi sòng huò fú wù
这 家 超 市 提 供 免 费 送 货 服 务 。

This supermarket offers free delivery service.

Trace each character, then write the word on your own.

送 送 送 送 送 送 送 送 送 送 送

送

货 货 货 货 货 货 货 货 货 货 货